

Đa dạng hóa nguồn cung máy móc thiết bị & Cơ hội của ngành Cơ khí

Ông Nguyễn Văn Thụ

Chủ tịch Hiệp hội DNCK Việt Nam (VAMI)

Ngành cơ khí là công nghiệp nền tảng có vai trò và vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước. Nhìn lại trong 12 năm thực hiện chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020, giá trị của ngành năm 2013 đạt 700 ngàn tỷ đồng chiếm 20% tổng giá trị sản xuất công nghiệp toàn ngành công nghiệp. Xuất khẩu từ năm 2006 được 1,6 tỷ USD – 2013 được 13 tỷ USD

Hiện ngành có nhiều khó khăn:

- Vốn đầu tư hạn chế lại dần trái thiếu đồng bộ.
- Ngành công nghiệp sản xuất vật liệu cơ bản như luyện kim, hóa chất, công nghiệp phụ trợ không có đủ nguồn hàng; chủ yếu nhập ngoại.
- Không có thị trường, hầu hết các dự án công nghiệp dùng cơ chế chỉ định thầu hoặc cơ chế đấu thầu giá thấp nên đều lọt vào tay các nhà thầu Trung Quốc. Từ năm 2003 đến 2011

Nhà thầu Trung Quốc làm tổng thầu EPC 5/6 dự án hóa chất

2/2 dự án chế biến khoáng

sản

49/62 dự án xi măng

Nhiều dự án giao thông

Riêng nhiệt điện có 16/27 dự án do Trung Quốc làm tổng thầu, chỉ còn 7 dự án không phải nhà thầu Trung Quốc.

Hệ quả là: chậm tiến độ từ 3 tháng – 3 năm, chất lượng thiết bị không đồng đều, một số thiết bị phụ trợ chất lượng thấp thường bị thay thế.

Thay đổi thiết bị so với cam kết ban đầu, thay đổi tiêu chuẩn vật liệu, thay đổi hoặc bổ sung nhà cung cấp. Do đó giá hợp đồng đội lên.

Dem toàn bộ vật tư sắt thép, phụ tùng, phụ kiện có thể chế tạo tại Việt Nam và cả lao động phổ thông sang làm tại các công trình mà họ làm tổng thầu.

Hội thảo “Tự chủ kinh tế trong một thế giới phụ thuộc lẫn nhau” – VCCI
Hà Nội ngày 3 tháng 7 năm 2014

Cụ thể: Nhà máy Alumin Lâm Đồng gói thầu là 466 triệu USD giao cho Việt Nam 170 tỷ đồng (không được 8 triệu USD). Nhà máy Alumin Nhân Cơ giá trị hợp đồng là 499 triệu USD giao thầu phụ Việt Nam là 53 tỷ đồng (2,5 triệu USD).

Có thể nói ngành công nghiệp cơ khí bị ảnh hưởng nặng nề nhất về việc các nhà thầu Trung Quốc là tổng thầu các dự án công nghiệp không giành phần việc nào cho cơ khí trong nước. Tỷ lệ nhập siêu lên tới 100% và vì thế tốc độ nhập siêu từ Trung Quốc luôn cao hơn mức trung bình nhập siêu của cả nước và đang tăng nhanh. Nếu năm 2002 nhập siêu từ Trung Quốc chỉ mới 1 tỷ USD thì sau 10 năm lên đến 20 tỷ USD, trong đó nhập siêu do nhóm thiết bị đồng bộ hàng năm lên tới 10 tỷ USD.

Chúng ta xem xét nguyên nhân tại đâu để xảy ra tình trạng trên:

1. ***Luật đấu thầu của ta ưu tiên các nhà thầu có giá bỏ thầu thấp*** mà chưa quan tâm đến nguồn gốc xuất xứ về chất lượng thiết bị. Luật đấu thầu (kể cả nghị định hướng dẫn thực hiện) chưa được hoàn chỉnh và đồng bộ. Thiếu hướng dẫn về hệ số quy đổi liên quan đến xuất xứ vật tư, phụ kiện hàng hóa khi xét giá đánh giá gây nhiều khó khăn trong công tác xét thầu và vì thế chỉ chọn được nhà thầu với giá thấp. Cả thế giới phải thua Trung Quốc nếu chỉ xét về giá. Do đó, Trung Quốc đã thắng thầu hầu hết các dự án lớn tại Việt Nam. Cũng một phần khi đấu thầu quốc tế rộng rãi thì chỉ có các nhà thầu Trung Quốc tham gia, các nhà thầu nước khác không muốn tham gia nữa.

2. Năng lực chủ đầu tư còn hạn chế

Nhiều chủ đầu tư chọn phương pháp đấu thầu EPC mà ngại trong việc tách các phần công việc để có các gói thầu phù hợp với điều kiện nhà thầu trong nước làm được.

Công tác kiểm tra giám sát đánh giá năng lực nhà thầu của chủ đầu tư còn yếu (thiếu thông tin về năng lực nhà thầu).

Việc thương thảo và ký kết hợp đồng chưa chặt chẽ, chưa quyết liệt thực hiện các biện pháp chế tài xử lý vi phạm nhà thầu. Đồng thời chưa có chế tài đủ mạnh xử lý nghiêm các chủ đầu tư không quản lý tốt các dự án đầu tư. Vì thế dẫn đến nhà thầu sử dụng 100% thiết bị vật liệu và lao động phổ thông trên các công trường xây dựng. Chủ đầu tư - người được giao quyền sử dụng vốn Nhà nước, nếu có trách nhiệm với xã hội khi tiêu dùng tiền đó thì hoàn toàn có cách để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong nước được tham gia.

3. Vấn đề tài chính

Hội thảo “Tự chủ kinh tế trong một thế giới phụ thuộc lẫn nhau” – VCCI
Hà Nội ngày 3 tháng 7 năm 2014

Nhiều dự án thực hiện chỉ định thầu EPC là do nhà thầu Trung Quốc thu xếp tài chính từ nguồn vay từ TQ với lãi suất thấp, thủ tục vay đơn giản. Chính phủ TQ cũng có chính sách hỗ trợ giúp xuất khẩu, lãi vay ngân hàng của TQ thấp, tỷ giá NDT/USD chênh lệch càng làm lợi thế giá để TQ thắng thế

4. Trong tình hình ***cấp bách cho cung cấp điện*** có cơ chế 1195 ngày 09/11/2005 gọi là cơ chế nhân đôi (giao cho nhà thầu EPC đã có 1 hợp đồng đang triển khai cho 1 dự án để thực hiện 1 dự án có quy mô và vị trí tương tự với điều kiện thu xếp được vốn) thực chất là chỉ định thầu lại càng làm cho tổng thầu EPC Trung Quốc chiếm nhiều dự án nhiệt điện chạy than ở Việt Nam.

5. Các giải pháp cơ chế ***chính sách đã ban hành hỗ trợ ngành cơ khí không được thực hiện nghiêm túc***, các cơ chế chính sách phát triển ngành cơ khí còn **thiếu nhất quán**.

Các chỉ thị số 494/CT-TTg ngày 20/4/2010 về việc sử dụng vật tư hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu vẫn chưa có hướng dẫn và chế tài cụ thể.

Chưa có những tổng kết và chế tài cụ thể đối với các gói thầu EPC trong đó cần ưu tiên các tổng thầu sử dụng nhiều doanh nghiệp cơ khí trong nước trong công tác thiết kế, chế tạo thiết bị của dự án trong chỉ thị số 734/CT-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng chính phủ.

Mặc dầu ngày 29/11/2012, Chính phủ đã phê duyệt cơ chế thực hiện thí điểm thiết kế, chế tạo trong nước các thiết bị nhà máy nhiệt điện trong giai đoạn 2012-2025 yêu cầu các chủ đầu tư trong nước, chủ đầu tư các dự án nhà máy nhiệt điện thực hiện theo hình thức BOT phải thực hiện tối đa việc giao cho các doanh nghiệp cơ khí trong nước thiết kế chế tạo các thiết bị phụ nhà máy nhiệt điện. Nhưng 16 tháng rồi kể từ ngày có quyết định của Thủ tướng Chính phủ các doanh nghiệp cơ khí trong nước vẫn chưa có điều kiện tiếp xúc với chủ đầu tư để bàn bạc triển khai việc thực hiện quyết định. Thậm chí trong việc cung cấp phụ tùng sửa chữa, thay thế các nhà máy cũng “Thích” dùng hàng nhập khẩu TQ thay vì dùng hàng trong nước.

Chính sách thuế, chính sách tín dụng của Việt Nam chưa thực sự ưu đãi với chủ đầu tư và nhà thầu trong nước. Do vậy các nhà thầu Việt Nam khi tham gia dự thầu không thể chào thầu với giá thấp trong khi không có trợ giá và các chính sách hỗ trợ khác.

Ngoài khó khăn về các dự án quan trọng lọt vào tay nhà thầu Trung Quốc (TQ) như đã nói ở trên thì việc Việt Nam phụ thuộc vào phần lớn

Hội thảo “Tự chủ kinh tế trong một thế giới phụ thuộc lẫn nhau” – VCCI

Hà Nội ngày 3 tháng 7 năm 2014

nguyên liệu, phụ liệu cho ngành chế tạo cơ khí cũng là những khó khăn lớn (chúng ta nhập tới 2 triệu tấn sắt thép các loại cả thép hình, thép tấm) mà giá cả thấp hơn các nước khác Hàn Quốc, Nhật Bản từ 15 ÷ 20% giá thành

Một số máy công nghiệp trong dây chuyền sản xuất cũng là nhu cầu đầu tư của doanh nghiệp cơ khí như máy hàn, máy cắt tôn, cần cầu loại thông dụng vì giá thành hạ song chất lượng vừa phải có thể thay thế bằng các thiết bị máy móc tiên tiến hơn ở các thiết bị trong các nước công nghiệp phát triển.

Các kiến nghị và giải pháp tháo gỡ:

A- Kiến nghị:

Hiệp hội Doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam trong nhiều năm qua đã nhiều lần kiến nghị Chính phủ cần có ***biện pháp giám sát, kiểm tra, chế tài*** việc nhiều dự án trọng điểm quốc gia (như nhiệt điện, khai khoáng, xi măng...) do nhà thầu TQ thực hiện mà không tạo điều kiện cho thầu phụ Việt Nam và đặc biệt sử dụng tất cả thợ và lao động phổ thông trong công trình.

Ngay từ năm 2007 khi việc nhà thầu TQ thắng thầu một công trình xi măng ở Ninh Bình do một nhà đầu tư tư nhân mua thiết bị Trung Quốc, chúng tôi đã đề nghị cần phải có các chế tài mạnh mẽ để hạn chế việc sử dụng lao động phổ thông và thiết bị phụ trợ trong nước đã sản xuất và chế tạo được. Chúng tôi luôn cho rằng phải chọn các nhà thầu có năng lực thực sự về công nghệ bảo đảm chất lượng sản phẩm tốt, cơ chế quản lý tiên tiến và có cam kết sử dụng lực lượng cơ khí trong nước tham gia chế tạo lắp đặt thì khả năng và điều kiện phát triển ngành cơ khí chế tạo thiết bị đồng bộ trong nước mới có thể tiến bộ kịp với khu vực.

Kinh nghiệm của 15 năm qua khi các nước G7 làm tổng thầu tại Việt Nam, họ giao cho các thầu phụ cơ khí trong nước khoảng 15 ÷ 20% giá trị công trình là sản phẩm cơ khí chế tạo tại Việt Nam và là điều kiện để các nhà sản xuất cơ khí trong nước có khả năng tăng thêm đầu tư các thiết bị dây chuyền công nghệ tiên tiến ở châu Âu, cũng như rèn luyện tay nghề, tác phong công nghiệp và trình độ quản lý tiên tiến. Thông qua các chứng chỉ về yêu cầu quản lý chất lượng như: ISO 9001-2000, U, S1, S2, ASME mà tổng thầu yêu cầu các nhà thầu phụ phải có để đáp ứng trình độ quản lý phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế. Các nhà thầu TQ thì không và thậm chí việc quản lý công trình của họ còn luộm thuộm và không theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn thông dụng quốc tế.

Một mặt các doanh nghiệp trong nước thực sự cũng chưa đủ mạnh ngoài các Tổng công ty Lilama, Sông Đà, PTSC đảm đương một phần việc tham gia cùng với các nhà thầu nước ngoài để đấu thầu quốc tế thì ***phải có cơ***

Hội thảo “Tự chủ kinh tế trong một thế giới phụ thuộc lẫn nhau” – VCCI

Hà Nội ngày 3 tháng 7 năm 2014

chế chỉ định thầu mới có cơ hội cho các nhà thầu trong nước tham gia làm tổng thầu để có thể trưởng thành. Từ năm 2007, Hiệp hội đề xuất với Nhà nước cho cộng đồng doanh nghiệp cơ khí nhận nhiệm vụ thiết kế, chế tạo, lắp đặt cơ khí thủy công của khoảng 20 dự án thủy điện kể cả một phần thủy điện Sơn La. Chỉ sau khi được chỉ định thực hiện các dự án thủy điện trình độ thiết kế, tư vấn của một số viện thiết kế trong nước như viện Narime đã được nâng lên rõ rệt, tự chủ hoàn toàn thiết kế thiết bị thủy công (sau quá trình hợp tác với viện thiết kế thủy công Zaporoge - Ukraine).

Khi đề xuất việc thiết kế, chế tạo giàn khoan cho khai thác dầu khí và được Nhà nước chỉ định tổng thầu cho PVN thì sau gần 30 tháng, 1 công ty của PVN (PV Shipyard) đã hoàn thành chế tạo giàn khoan tự nâng 90m nước giá trị trên 200 triệu USD và đưa vào khai thác có hiệu quả. Hiện nay đội ngũ cán bộ công nhân viên của công ty này đang tiếp tục thiết kế, thi công giàn khoan thứ hai có độ sâu 125m nước giá trị gấp 1,5 lần giàn khoan trước và được tin PVN còn chủ trương giao để đơn vị này làm giàn khoan cỡ HD 981 vào quý IV năm 2014 tại cơ sở của công ty ở Vũng Tàu.

Từ thực tiễn kể trên, *chủ trương tăng dần tỷ lệ nội địa hóa trong các công trình* công nghiệp là cấp thiết. Tháng 3/2011, Hiệp hội đề xuất thực hiện Chỉ thị 734/TTg là phải bóc tách các dự án lớn mà trước đây chỉ giao cho 1 tổng thầu nước ngoài làm cả thì phải tìm ra những phần việc thành phần trong dự án mà trong nước có thể thiết kế, thi công. Hiệp hội Doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam đề xuất Chính phủ cho làm một số nhà máy nhiệt điện chạy than để doanh nghiệp trong nước kết hợp với các nhà thiết kế nước ngoài hợp tác trong việc nhận thiết kế, chế tạo thiết bị phụ của các nhà máy điện chạy than. Chính phủ đã có Quyết định 1791 giao cho thí điểm làm 3 nhà máy nhiệt điện: Quảng Trạch 1, Sông Hậu 1, Quỳnh Lập 1. Với cơ chế này chúng ta có thể nội địa hóa tới 25 ÷ 30% giá trị công trình, 60 ÷ 70% khối lượng thiết bị và sau đó tỷ lệ nội địa hóa tăng lên về giá trị từ 60 ÷ 70% khối lượng lên tới 80 ÷ 90%. Đây là bước đi ban đầu rất quan trọng để lực lượng thiết kế, chế tạo thiết bị đồng bộ trong nước có điều kiện phát triển dần dần và làm chủ được nhiều dự án nhiệt điện trong chương trình phát triển điện lực theo quy hoạch 7 đến năm 2025 với khoảng 52 nhà máy nhiệt điện.

Trước tình hình biến động ở biển Đông do nhiều dự án tổng thầu TQ làm tại Việt Nam có những gián đoạn trực trặc. Hiệp hội Doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam đã gửi báo cáo lên Chủ tịch nước và Thủ tướng Chính phủ đề nghị cho chủ trương *kiểm tra lại toàn bộ các dự án công nghiệp do Trung Quốc đang thi công dở dang* để huy động lực lượng trong nước kết hợp với

Hội thảo “Tự chủ kinh tế trong một thế giới phụ thuộc lẫn nhau” – VCCI
Hà Nội ngày 3 tháng 7 năm 2014

các nhà thầu nước ngoài khác hoàn chỉnh các dự án này. Đây là một thách thức lớn song cũng là cơ hội để các nhà thiết kế và xây lắp trong nước vượt lên chính mình trong sự nghiệp xây dựng đất nước trở thành một nước văn minh, cường thịnh tồn tại bên cạnh nước láng giềng đầy bất trắc.

B- Các giải pháp:

Với mục tiêu phát triển ngành cơ khí Việt Nam ổn định, bền vững, phát huy được vai trò của ngành trong giai đoạn hiện nay, cộng đồng doanh nghiệp cơ khí kiến nghị với Nhà nước, Chính phủ:

1. **Xây dựng kế hoạch phát triển ngành cơ khí Việt Nam từng 5 năm**, trên cơ sở phải có đầu mối Nhà nước để quản lý và phân phối nguồn lực (Tổng cục Cơ khí, Ban Cơ khí Chính phủ) phù hợp với tình hình thực tế hiện tại nhằm phát triển lâu dài, bền vững gắn với tinh thần tự lực, tự cường, coi phát triển ngành cơ khí như phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, là ngành công nghiệp chủ chốt, góp phần giữ vững an ninh, quốc phòng đất nước. Cần lấy ý kiến cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề khi xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chính sách ngành cơ khí để mang tính thực thi.

2. **Chính phủ sớm chủ trì một cuộc họp với các Bộ, ngành chức năng liên quan và Hiệp hội doanh nghiệp cơ khí Việt Nam** để bàn chủ trương giải quyết các dự án của các nhà thầu Trung Quốc hoặc có liên quan đến nhà thầu Trung Quốc khi phía Trung Quốc bỏ dở hoặc đình chỉ để chủ động có phương án cụ thể đối với từng dự án nếu Trung Quốc không tiếp tục thực hiện.

Đây là một thử thách nhưng cũng là thời cơ lớn của Cơ khí Việt Nam, với quyết tâm của Chính phủ các bộ, ngành, các doanh nghiệp và toàn dân, chúng ta sẽ có một nền công nghiệp hiện đại, tự chủ, sớm đưa chủ trương xây dựng một đất nước công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành hiện thực.

3. Để có điều kiện thực hiện các giải pháp mạnh và hiệu quả đối với ngành cơ khí trong nước, **các Bộ, ngành cần ban hành hướng dẫn cụ thể chính sách kích cầu** như: chỉ định thầu hoặc tổ chức đấu thầu trong nước, nếu doanh nghiệp nước ngoài tham gia thầu phải liên danh hoặc làm thầu phụ với nhà thầu trong nước.

4. **Xây dựng ngành công nghiệp sản xuất vật liệu cho ngành cơ khí** chế tạo nhằm thoát khỏi sự lệ thuộc vào nguồn vật liệu giá rẻ của nước ngoài

5. Về tài chính và thuế:

- Cải tiến biểu danh mục mã hàng hóa nộp thuế đối với hàng hóa, sản phẩm cơ khí: máy, cụm, chi tiết ô tô và máy, thiết bị khác để doanh nghiệp dễ

Hội thảo “Tự chủ kinh tế trong một thế giới phụ thuộc lẫn nhau” – VCCI
Hà Nội ngày 3 tháng 7 năm 2014

thực hiện. Sửa đổi chính sách thuế đối với các doanh nghiệp sử dụng vật tư, sản phẩm vào sản xuất, lắp ráp thành phẩm của doanh nghiệp, tránh tình trạng thuế chồng thuế gây khó khăn cho doanh nghiệp và tăng giá thành sản phẩm, giảm sức cạnh tranh.

- Ban hành các chính sách hỗ trợ kinh phí mua máy nông nghiệp mang tính thống nhất, ổn định và lâu dài.

- Lãi xuất vay cho đầu tư cơ khí xuống dưới 5%/năm.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp của ngành cơ khí dưới 15%

6. Kiểm điểm việc thực hiện chỉ thị 494/CT-TTg ngày 20/4/2010 đối với gói thầu sử dụng vốn ngân sách nhà nước, chỉ thị số 734/CT-TTg ngày 17/5/2011 cho phép các chủ đầu tư phân chia gói thầu riêng biệt để các doanh nghiệp trong nước có thể tham gia thực hiện các gói thầu trên.

Đề nghị chính phủ có quyết định giao cho Hiệp hội Doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam tập trung các nhà chuyên môn tham gia bóc tách những sản phẩm chế tạo được trong nước đảm bảo chất lượng không cần nhập, thiết bị phải nhập của các dự án trước khi được Bộ chủ quản duyệt để xác định được tỷ lệ nội địa hóa, nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cơ khí trong nước thiết kế, chế tạo, giảm nhập siêu đối với dự án tương lai.

7. Đối với các thành viên Hiệp hội Doanh nghiệp cơ khí Việt Nam

Nhanh chóng liên kết, hợp tác sản xuất, xây dựng các tổ hợp chuyên ngành như: sản phẩm cho công nghiệp phụ trợ, sản phẩm cơ khí chính xác, đóng tàu thủy, sản xuất và lắp ráp ô tô, thiết bị thi công công trình, toa xe đường sắt, chế tạo thiết bị đồng bộ, máy động lực và thiết bị nông-lâm-ngư nghiệp, thiết bị điện, điện tử, xây lắp công trình để đủ năng lực tham gia các dự án, công trình công nghiệp trong và ngoài nước, tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu có hiệu quả.

Để sản phẩm cơ khí chế tạo trong nước đứng vững và phát triển lâu dài, các doanh nghiệp cơ khí cần đặc biệt chú ý chất lượng sản phẩm cơ khí phải phù hợp các tiêu chuẩn kỹ thuật trong nước và tiến tới đảm bảo tiêu chuẩn quốc tế, giá cả hợp lý, tiến tới thay thế hàng nhập khẩu đặc biệt là hàng Trung Quốc.

Trong tình hình diễn biến phức tạp khó lường ở Biển Đông, cộng đồng doanh nghiệp cơ khí phải chủ động, tích cực vượt khó liên kết chặt chẽ, tạo nên sức mạnh tổng hợp cùng với toàn dân phát huy tinh thần đoàn kết dân tộc và quốc tế, can đảm và kiên nhẫn để vượt qua thử thách từ môi đe dọa của Trung Quốc, đây cũng là thời cơ giúp đất nước phát triển mạnh, trở thành một quốc gia giàu có và cường thịnh hơn./.

Hội thảo “Tự chủ kinh tế trong một thế giới phụ thuộc lẫn nhau” – VCCI
Hà Nội ngày 3 tháng 7 năm 2014



VAMI

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP CƠ KHÍ VIỆT NAM

VIET NAM ASSOCIATION OF MECHANICAL INDUSTRY

Địa chỉ: T2, Tòa nhà 21 tầng, 124 Minh Khai, Q.Hai Bà Trưng – Hà Nội

Tel: (84) - 4 - 39368503

Fax: (84) - 4 - 39368504

Email: yphh@vami.com.vn

Web: www.vami.com.vn